

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN ĐỘNG
TỈNH BẮC GIANG
Số : 08 /2018/QĐDS - ST.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn Động, ngày 14 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 - Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 04 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án “Kiện đòi tài sản” thụ lý số : 01/ 2018/ TLST - DS, ngày 05 tháng 01 năm 2018;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2018 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986

* Bị đơn: Ông Nguyễn Đình T1, sinh năm 1963

Bà Nông Thị O, sinh năm 1972

Địa chỉ cư trú: thôn Đ, thị trấn T, huyện S, tỉnh Bắc Giang;

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị H (Th), sinh năm 1969

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984

Địa chỉ cư trú: thôn Đ, thị trấn T, huyện S, tỉnh Bắc Giang;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Đình T1 và bà Nông Thị O phải trả cho ông Nguyễn Văn T diện tích đất trồng cây là 459,8m² nằm trong diện tích đất 3.935,1m² có các hướng, điểm giáp danh như sau: Hướng Bắc giáp đường Quốc lộ 291 dài 14,59m, Hướng Đông giáp đất ông T dài 30,31m, Hướng Nam giáp đất ông T dài 15,25m, Hướng Tây giáp suối dài 30,36m; đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CG 703749,

ngày 19 tháng 5 năm 2017, thuộc thửa đất số 10, tờ bản đồ số 60 thôn Đ, thị trấn T, huyện S, tỉnh Bắc Giang mang tên Nguyễn Văn T. Thời hạn ông T1, bà O phải chuyển đi nơi khác và chuyển 02 bán mái tôn sắt bằng 60m² cùng những tài sản còn lại của gia đình đi chậm nhất là 60 ngày, kể từ ngày 05/5/2018.

Ông Nguyễn Văn T được sở hữu 01 nhà cấp 4 xây tạm pờ rô 53m²; 02 bể nước xây bằng gạch cay diện tích 13,5m²; 01 khu chăn nuôi diện tích 21m²; nhà tắm 2m²; 01 cây keo có đường kính gốc 15cm; 01 cây mít; 01 cây táo; 01 cây nhãn.

Ông T phải trả cho ông T1, bà O số tiền là 20.000.000đ, thời hạn trả chậm nhất là 60 ngày, kể từ ngày 05/5/2018.

Ông Nguyễn Đình T1, bà Nông Thị O được sở hữu số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn) do ông Nguyễn Văn T trả.

Về lãi suất chậm thi hành án: Được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí, phí định giá, thẩm định: Anh T, ông T1, bà O được miễn toàn bộ án phí DSST. Ông T xin chịu 2.400.000đ phí thẩm định, định giá tài sản (ông T đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Sơn Động.
- Chi cục THADS huyện Sơn Động.
- Các đương sự.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trần Văn Toàn